

Số: **13** /BC-HĐQT

Nam Định, ngày **29** tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, Phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Điện thoại: 02283 849 402 Fax: 02283 849 402
- Vốn điều lệ: **18.416.170.000** đồng (*bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*).
- Mã chứng khoán: UMC
- Sàn giao dịch: UPCoM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 số 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ	06/6/2020	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2019.2. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.3. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.4. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.5. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của CTCP Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.6. Thời gian, hiệu lực thi hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	1/11/2018	-
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	21/4/2018	-
3	Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó GD	21/4/2018	-
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	Thành viên HĐQT không điều hành	8/2016	-

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	08/08	100%	
2	Phạm Thái Sơn	08/08	100%	
3	Lê Chí Hiền	08/08	100%	
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	08/08	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Các thành viên của Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý.

Nhìn chung trong năm 2020, dù chịu sự ảnh hưởng nghiêm trọng từ dịch bệnh Covid-19, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty cũng như triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số	13/3/2020	1. Thông qua ngày chốt danh	100%

	18/QĐ -HDQT		sách tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2020 2. Thông qua nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2020	
2.	Nghị quyết số 11/2020/NQ-HDQT/UMC	06/4/2020	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
3.	Nghị quyết số 12/NQ-HDQT	28/4/2020	1. Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2020 2. Thông qua nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2020	100%
4.	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2020 số 02/2020/NQ-ĐHCĐ	06/6/2020	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020	100%
5.	Nghị quyết HDQT số 03/2020/NQ-HDQT	20/10/2020	Về việc phê duyệt thanh lý 03 xe oto cũ và mua 01 xe oto 07 chỗ mới.	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Việt Dũng	Trưởng BKS	8/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Dũng	05/05	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	05/05	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thu Hiền	05/05	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HDQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

❖ **Giám sát đối với Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2020 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thê thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

❖ **Giám sát đối với Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

❖ **Giám sát đối với cổ đông**

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	6/2018
2	Ông Lê Chí Hiên	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	6/2018

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	8/2016

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

146
T.Y
AN
HINH
THI
DINH
T.N

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Phụ lục 04 đính kèm.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Minh Dũng

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT			1/1/2018	-		Người nội bộ
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
2	Ông Phạm Thái Sơn		TV HĐQT kiêm Giám đốc			21/4/2018	-		Người nội bộ
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
3	Ông Lê Chí Hiên		TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc			21/4/2018	-		Người nội bộ
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
4	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Thành viên HĐQT			8/2016	-		Người nội bộ, người QLĐN
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
II BAN KIỂM SOÁT									
1	Ông Trần Việt Dũng		Trưởng Ban KS			8/2016	-		Người nội bộ
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
2	Bà Trần Thị		Kiểm soát			8/2016	-		Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty bộ
	Trung Hậu		viên						
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Bà Nguyễn Thu Hiền		KSV; người được UQ CBTT			8/2016	-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
III BAN ĐIỀU HÀNH									
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục 1)		Giám đốc						Người nội bộ
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục 1)		Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục 1)		Kế toán trưởng				-		Người nội bộ
IV CÔNG TY MẸ/CÔNG TY CON (KHÔNG CÓ)									
V CÁ NHÂN/TỔ CHỨC NĂM GIỮ TRÊN 10% VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY									
1	UBND tỉnh Nam Định								CB NN nắm giữ 51% Vốn DL
-	Cá nhân có liên quan: Ông Đỗ Minh Dũng (Đã trình bày tại mục 1)								Người đại diện phần vốn NN tại Cty

**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI
CƠ ĐỒNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1								
2								
3								

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT					37.600 CP (cá nhân)	2,04%	Người đại diện phần vốn nhà nước
								939.297 CP (đại diện vốn)	51%	
1.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	UBND tỉnh Nam Định						939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước	
1.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Đỗ Quang Thiện								Bố đẻ	
2	Bùi Thị Quy								Mẹ đẻ	
3	Phạm Đức Hiếu								Bố vợ	
4	Phạm Thị Chè								Mẹ vợ	
5	Đỗ Minh Tân								Anh trai	
6	Trần Thị Lộc								Chị dâu	
7	Đỗ Thị Hạnh								Chị gái	
8	Phạm Văn Tâm								Anh rể	
9	Đỗ Minh Trí								Em trai	
10	Nguyễn Thị								Em dâu	

TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Thông									
11	Phạm Thị Hồng Thắm								Vợ	
12	Đỗ Thị Minh Châu								Con	
13	Đỗ Thị Hồng Liên								Con	
2	Ông Phạm Thái Sơn		TV HĐQT kiêm Giám đốc				16.200 CP	0,88%		
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
-	...									
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	ĐỖ THỊ PHƯƠNG								Vợ	
2	PHẠM DIỆP ANH								Con còn nhỏ	
3	PHẠM TÚ ANH								Con còn nhỏ	
4	PHẠM SON CA								Bố đẻ	
5	VŨ THỊ THANH								Mẹ đẻ	
6	PHẠM THU								Chị gái	

TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	THUY									
7	ĐOÀN TẤT ĐẠT									Anh rể
8	PHẠM THU NGÂN									Chị gái
9	MAI CHÍ THIÊN									Anh rể
10	PHẠM NGỌC HÀ									Em gái
11	LƯƠNG ANH TUẤN									Em rể
12	ĐỖ VĂN AN									Bố vợ
13	NGUYỄN THỊ NHIỄU									Mẹ vợ
3	Ông Lê Chí Hiên		TV HĐQT kiêm PGD				16.200 CP	0,88%		
3.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
-	...									
3.2	<i>Cá nhân có liên quan:</i>									
1	Bố đẻ: Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)									
2	Mẹ đẻ: Trần Thị									

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Yên									
3	Bố vợ: Phạm Văn Hiền									
4	Mẹ vợ: Đinh Thị Đào									
5	Vợ: Phạm Thị Thanh Hương						5.200 CP	0,28%		
6	Chị gái: Lê Thị Ngọc Lan									
7	Anh rể: Vũ Văn Anh									
8	Anh trai: Lê Hồng Quang									
9	Chị dâu: Võ Thị Kim Ngân									
10	Em gái: Lê Hồng Vân									
11	Em rể: Trần Đức Tuấn									
12	Em vợ: Phạm Thanh Huyền									
13	Con gái: Lê Gia Linh									
14	Con trai: Lê Minh Quân									
4	Bà Phạm Thị		Thành				20.500 CP	1,11%		

TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Hải Quỳnh		viên HDQT							
4.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	...									
4.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Phạm Quốc Đình								Bố đẻ	
2	Đoàn Thị Sinh								Mẹ đẻ	
3	Nguyễn Văn Tường								Chồng	
4	Nguyễn Văn Hồng								Bố chồng	
5	Bùi Thị Muôn								Mẹ chồng	
6	Phạm Phương Trình								Anh ruột	
7	Tô Thị Bích Phương								Chị dâu	
8	Nguyễn Phương Thảo								Con gái	
II BAN KIỂM SOÁT										
1	Ông Trần Việt Dũng		Trưởng BKS					15.500 CP	0,84%	
1.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
-	...									
1.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									

TT	TÊN TỐ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Trần Đức Tuấn								Bố đẻ	
2	Chu Thị Hiệu								Mẹ đẻ	
3	Trần Thị Lan Anh								Vợ	
4	Trần Hà Linh								Con	
5	Trần Đức Duy								Con	
6	Trần Đình Vân								Bố vợ	
7	Bùi Thị Nội								Mẹ vợ	
2	Bà Nguyễn Thu Hiển		TV BKS; người được UQ CBTT				5.200 CP	0,28%		
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
	...									
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Nguyễn Quang Hoa								Bố đẻ	
2	Trần Thị Mỹ								Mẹ đẻ	
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh								Em gái	
4	Nguyễn Thu An								Em gái	

TT	TÊN TÓ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên				6.000 CP	0,33%		
3.1	Tổ chức có liên quan:									
	...									
3.2	Cá nhân có liên quan									
1	Bố đẻ: Trần Văn Mình									
2	Mẹ đẻ: Trần Thị Hội									
3	Bố chồng: Nguyễn Văn Hải									
4	Mẹ chồng: Đỗ Thị Minh									
5	Chồng: Nguyễn Ngọc Nam									
6	Con đẻ: Nguyễn Tuấn Nghĩa									
7	Chị ruột: Trần Thị Thu Hằng									
8	Anh rể: Vũ Văn Dương									
9	Chị ruột: Trần Thị Hà Giang									
10	Anh rể: Vũ Quốc									

TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại C.ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Vương									
11	Em gái: Trần Thị Hải Hà									
12	Em rể: Lê Hoàng Anh									
III BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc							
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc							
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục I)		Kế toán trưởng							

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ				Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ			
1	UBND tỉnh Nam Định	Tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT	1.210.751	65,749%	939.297	51%	Đã bán 271.454 CP ngày 15/5/2020		

